

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDSP, ngày 10 tháng 6 năm 2026, của Hiệu trưởng Trường CDSP Quảng Trị)

Khóa học: ★ K28

Ngành ĐT: **Giáo dục Mầm non**Khoa: **Giáo dục Mầm non**Chuyên ngành: **Giáo dục Mầm non**Bậc đào tạo: **Cao đẳng chính quy (tín chỉ)**

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Rèn luyện	GDQP	GDTC	Kết quả tốt nghiệp			
								Số tín chỉ TL	TBC TL	Số TC học lại	Xếp loại TN
1	28.26.0067	Hồ Lê Quỳnh	Anh	02/09/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	2.9	0	Khá
2	28.26.0034	Trần Mai	Anh	25/10/2002	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.6	0	Khá
3	28.26.0001	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	29/08/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.0	0	Khá
4	28.26.0002	Hồ Thị	Bè	06/08/2004	Tốt	Trung bình	Khá	109	2.9	0	Khá
5	28.26.0035	Lê Thị	Cúc	05/10/2004	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
6	28.26.0068	Nguyễn Phương	Chi	25/06/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.0	0	Khá
7	28.26.0069	Hồ Thị	Chiêu	29/10/2005	Khá	Khá	Giỏi	109	2.7	2	Khá
8	28.26.0003	Hồ Thị	Chín	17/12/2004	Xuất sắc	Khá	Xuất sắc	109	3.0	0	Khá
9	28.26.0004	Hồ Thị	Chơn	04/12/2003	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.8	0	Xuất sắc
10	28.26.0006	Nguyễn Thị Kim	Dung	09/02/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.7	0	Khá
11	28.26.0036	Đinh Thị Ngọc	Duyên	24/02/2003	Xuất sắc	Khá	Giỏi	105	3.7	0	Xuất sắc
12	28.26.0008	Hồ Thị	Duyên	25/04/2007	Xuất sắc	Khá	Giỏi	107	3.7	0	Xuất sắc
13	28.26.0007	Hồ Thị	Dung	01/01/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.5	2	Khá
14	27.26.0061	Bùi Ánh	Dương	06/11/2002	TB Khá	Trung bình	Khá	109	2.1	0	Trung bình
15	28.26.0070	Nguyễn Khánh Thùy	Dương	24/03/2002	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.1	4	Khá
16	27.26.0003	Nguyễn Thị Thùy	Dương	11/05/2004	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.5	0	Khá
17	28.26.0005	Hồ Thị	Đào	05/06/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.9	0	Khá
18	28.26.0009	Hồ Thị	Hà	09/09/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.0	0	Khá
19	28.26.0071	Hồ Thị Thu	Hà	02/03/2005	Tốt	Khá	Xuất sắc	109	2.8	0	Khá
20	28.26.0010	Bùi Thị Minh	Hạnh	07/12/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.4	0	Giỏi
21	28.26.0039	Hồ Thị	Hạnh	10/08/2000	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.1	0	Khá

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Rèn luyện	GDQP	GDTC	Kết quả tốt nghiệp			
								Số tín chỉ TL	TBC TL	Số TC học lại	Xếp loại TN
22	28.26.0040	Hồ Thị	Hảo	18/09/2005	TB Khá	Khá	Khá	109	2.3	6	Trung bình
23	28.26.0038	Hồ Thị	Hằng	10/06/2005	Khá	Khá	Xuất sắc	109	3.0	0	Khá
24	28.26.0011	Hồ Thị Thu	Hoài	29/07/2003	Khá	Khá	Khá	109	2.3	2	Trung bình
25	28.26.0012	Trần Thị	Hoài	07/09/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.5	0	Giỏi
26	28.26.0013	Hoàng Thị Kim	Hồng	21/01/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.3	0	Giỏi
27	28.26.0072	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	22/09/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
28	28.26.0017	Kalang	Huyền	03/02/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.8	0	Khá
29	28.26.0043	Ngô Thị	Huyền	02/05/1993	Xuất sắc	TB	Giỏi	91	3.8	0	Xuất sắc
30	28.26.0041	Lâm Vi Mai	Hương	10/07/2004	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.1	0	Khá
31	28.26.0016	Trần Thị Lan	Hương	24/09/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.9	0	Khá
32	28.26.0074	Hồ Thị	Kiều	23/04/2004	Tốt	Trung bình	Khá	109	2.7	0	Khá
33	28.26.0044	Hồ Thị	Khuyên	21/07/2005	TB Khá	Khá	Giỏi	109	2.2	6	Trung bình
34	28.26.0073	Hồ Thị	Khuyên	15/07/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.8	6	Khá
35	28.26.0075	Hồ Thị	La	19/12/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
36	28.26.0045	Nguyễn Thị Hiếu	Lâm	06/04/1996	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
37	28.26.0018	Hồ Thị Kiều	Lệ	26/10/2003	Khá	Khá	Khá	109	2.4	4	Trung bình
38	28.26.0076	Hồ Thị Mai	Linh	25/10/2005	Khá	Khá	Giỏi	109	2.5	0	Khá
39	28.26.0019	Lê Hoài	Linh	17/05/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.3	0	Giỏi
40	28.26.0020	Lê Thị Mẫn	Linh	01/01/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.8	0	Khá
41	28.26.0021	Lê Thị Thùy	Linh	07/07/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.1	0	Khá
42	28.26.0046	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	02/01/2001	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
43	28.26.0047	Hồ Phương	Lý	09/02/2002	Xuất sắc	Khá	Xuất sắc	109	3.7	0	Xuất sắc
44	28.26.0022	Hồ Thị	Lý	16/08/2005	Tốt	Khá	Xuất sắc	109	2.5	2	Khá
45	28.26.0077	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	09/12/2004	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.0	0	Khá
46	28.26.0078	Trương Sao	Mai	05/09/2003	Tốt	Khá	Khá	109	2.8	0	Khá
47	28.26.0048	Hồ Thị	Màu	01/01/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
48	28.26.0079	Hồ Thị	Mừng	03/05/2004	Tốt	Khá	Khá	109	2.7	2	Khá
49	28.26.0023	Nguyễn Thị Trà	My	27/03/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.8	0	Khá
50	28.26.0049	Nguyễn Thị Trà	My	05/12/2005	Khá	Khá	Khá	109	2.4	0	Trung bình

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Rèn luyện	GDQP	GDTC	Kết quả tốt nghiệp			
							Số tín chỉ TL	TBC TL	Số TC học lại	Xếp loại TN
51	28.26.0024	Hồ Thị Na	02/02/2005	Xuất sắc	Khá	Xuất sắc	109	3.2	0	Giỏi
52	28.26.0050	Nguyễn Thị Hằng	15/07/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.6	0	Xuất sắc
53	28.26.0051	Hồ Thị Ngà	04/05/2000	Tốt	Khá	Khá	109	2.9	0	Khá
54	28.26.0080	Võ Thị Kim	13/05/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.2	0	Giỏi
55	28.26.0081	Hồ Thị Nghề	21/02/2004	Tốt	Khá	Khá	109	2.9	0	Khá
56	28.26.0025	Văn Thị Quỳnh	30/07/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.4	0	Giỏi
57	28.26.0083	Hồ Thị Nhi	03/01/2001	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.0	0	Khá
58	28.26.0084	Hồ Thị Nhỏ	25/10/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.6	0	Khá
59	28.26.0026	Trần Thị Quỳnh	01/08/2005	Tốt	Khá	Khá	109	3.1	0	Khá
60	28.26.0085	Võ Thị QUỳnh	04/04/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	3.1	0	Khá
61	28.26.0086	Bùi Thị Kim	12/04/2004	Xuất sắc	Khá	Xuất sắc	109	3.7	0	Xuất sắc
62	28.26.0053	Hoàng Kiều	07/05/2005	Khá	Khá	Khá	109	2.2	6	Trung bình
63	28.26.0054	Hồ Thị Pâng	28/07/2004	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.1	0	Khá
64	28.26.0055	Lê Thị Hoài	20/07/2005	Tốt	Khá	Khá	109	3.2	0	Giỏi
65	28.26.0087	Trương Thị Lệ	08/10/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
66	28.26.0027	Lê Thị Diễm	10/09/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.8	0	Khá
67	28.26.0056	Nguyễn Thị Như	09/11/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.7	0	Khá
68	28.26.0088	Văn Thị Quỳnh	04/09/1999	Khá	Khá	Khá	109	2.5	2	Khá
69	28.26.0028	Hồ Thị Sen	25/02/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.5	2	Khá
70	28.26.0089	Hồ Thị Sông	05/03/2004	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.7	0	Khá
71	28.26.0029	Nguyễn Thị Sương	17/03/1994	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
72	28.26.0057	Hồ Thị Như Tâm	22/08/2004	Khá	Khá	Giỏi	109	2.5	2	Khá
73	28.26.0030	Hồ Thị Tiên	17/03/2005	Tốt	Trung bình	Khá	109	2.7	0	Khá
74	28.26.0095	Hồ Thị Tiến	09/07/2004	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
75	28.26.0097	Trần Thị Ánh	10/10/2005	Tốt	Khá	Khá	109	3.0	0	Khá
76	28.26.0058	Hồ Thị Thảo	03/02/2004	Tốt	Khá	Xuất sắc	109	2.8	0	Khá
77	28.26.0090	Nguyễn Thanh	01/01/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
78	28.26.0091	Nguyễn Thị Thêm	28/10/2005	Xuất sắc	Khá	Khá	109	2.9	0	Khá
79	28.26.0094	Hồ Thị Bạch	25/12/2001	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Rèn luyện	GDQP	GDTC	Kết quả tốt nghiệp			
								Số tín chỉ TL	TBC TL	Số TC học lại	Xếp loại TN
80	28.26.0060	Nguyễn Thị Thu	Thủy	01/05/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.5	4	Khá
81	28.26.0059	Hồ Thị	Thước	28/11/2002	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.5	0	Giỏi
82	28.26.0093	Hoàng Thị	Thương	31/08/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.7	0	Khá
83	28.26.0092	Hồ Thị	Thương	01/04/2004	Tốt	Khá	Khá	109	2.8	0	Khá
84	28.26.0062	Vũ Thị Huyền	Trang	17/09/1993	Xuất sắc	Giỏi	Giỏi	104	3.8	0	Xuất sắc
85	28.26.0096	Hoàng Thị Ngọc	Trâm	07/08/2005	Tốt	Khá	Khá	109	3.0	0	Khá
86	28.26.0061	Hồ Thị	Trần	30/12/2005	TB Khá	Trung bình	Giỏi	109	2.1	8	Trung bình
87	28.26.0031	Hồ Thị Hải	Truyền	13/08/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.1	0	Khá
88	28.26.0033	Nguyễn Thị Ái	Vân	23/09/2005	Tốt	Khá	Khá	109	2.9	0	Khá
89	28.26.0098	Trần Thị Ái	Vân	01/09/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	2.9	0	Khá
90	28.26.0063	Hồ Thị	Vòng	11/10/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.2	0	Giỏi
91	28.26.0064	Hồ Thị Kiều	Vũ	04/12/2004	Khá	Khá	Giỏi	109	2.4	2	Trung bình
92	28.26.0099	Nguyễn Thị Tường	Vy	27/10/2005	Xuất sắc	Khá	Giỏi	109	3.3	0	Giỏi
93	28.26.0065	Lê Thị	Xuân	11/08/2005	Tốt	Khá	Giỏi	109	3.5	0	Giỏi
94	28.26.0066	Trần Thuận Như	Ý	24/03/2005	Xuất sắc	Khá	Xuất sắc	109	3.6	0	Xuất sắc

Tổng cộng danh sách này có: 94 SV
Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	9	9.57
Giỏi	23	24.47
Khá	53	56.38
Trung bình	9	9.57

NGƯỜI LẬP BẢNG

ThS. Nguyễn Thị Huyền

Ghi chú: Người học có điểm xếp loại tốt nghiệp đạt từ loại giỏi trở lên sẽ bị giảm đi một mức xếp loại tốt nghiệp nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
a) Khối lượng các học phần phải học lại vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình;
b) Sinh viên đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.
(Mục 3, Điều 14, Thông tư Số: 07/2023/TT-BGDĐT)

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO - KHẢO THÍ

ThS. Lương Thị Tố Uyên